

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn thành phố Huế

Kính gửi: UBND thành phố Huế

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại công văn số 9818/UBND-CT ngày 23/7/2025 về việc ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 tại địa phương; Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công Thương tại công văn số 5299/BCT-ĐCK ngày 17/7/2025, Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn thành phố Huế với các nội dung chính như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Quyết định

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010 và được sửa đổi bổ sung năm 2018; Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật; Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ Công Thương Quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng. Việc ban hành Quyết định phê duyệt danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn thành phố là cần thiết nhằm:

- Xác định rõ các tổ chức, đơn vị thuộc diện quản lý để triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả như: xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng, thực hiện kiểm toán năng lượng, bố trí cán bộ quản lý năng lượng,...

- Là cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, giám sát tình hình sử dụng năng lượng, xây dựng chương trình hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, thúc đẩy chuyển đổi công nghệ và áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, giảm tiêu hao năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường và phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý năng lượng trên địa bàn thành phố.

2. Về thẩm quyền ban hành Quyết định

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 50 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại: “*Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hàng năm quy định tại Điều 32 Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện*”.

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 51 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại: “*Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong cả nước quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 21/2011/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.*”.

3. Kết quả rà soát, tổng hợp Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn thành phố Huế

- Sở Công Thương đã tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Công Thương Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn thành phố Huế tại báo cáo số 25/BC-UBND ngày 22/01/2025.

- Bộ Công Thương đã rà soát, tổng hợp và gửi lại UBND thành phố danh sách sau khi cập nhật tại công văn số 5299/BCT-ĐCK ngày 17/7/2025.

- Sở Công Thương đã rà soát lại Danh sách Cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn năm 2024 theo Danh sách của Bộ Công Thương đã tổng hợp gửi Thủ tướng Chính phủ, điều chỉnh lại địa chỉ của các cơ sở trên địa bàn theo cấp xã phường mới.

Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế xem xét, phê duyệt Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn thành phố Huế, cụ thể như sau:

a. Tổng số cơ sở đề xuất đưa vào danh sách: 48 cơ sở.

b. Tiêu chí xác định: theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ.

+ Cơ sở sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, đơn vị vận tải có tiêu thụ năng lượng tổng cộng trong một năm quy đổi ra một nghìn tấn dầu tương đương (1000 TOE) trở lên.

+ Các công trình xây dựng được dùng làm trụ sở, văn phòng làm việc, nhà ở; cơ sở giáo dục, y tế, vui chơi giải trí, thể dục, thể thao; khách sạn, siêu thị, nhà hàng, cửa hàng có tiêu thụ năng lượng tổng cộng trong một năm quy đổi ra năm trăm tấn dầu tương đương (500 TOE) trở lên.

c. Danh sách cụ thể: (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Gửi kèm theo Tờ trình này, gồm:

1. Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố (Theo mẫu hướng dẫn của Bộ Công Thương tại công văn số 5299/BCT-ĐCK ngày 17/7/2025).

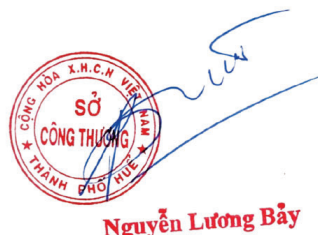
2. Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên địa bàn thành phố Huế.

Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Lưu VT, NL₅.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lương Bảy

Phụ lục

DANH SÁCH CƠ SỞ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRỌNG ĐIỂM NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ
(Kèm theo Quyết định số: 2560 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)
1	Công ty Hữu Hạn Xi Măng Luks (Việt Nam)	Phường Hương Trà	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	28.234
2	Công ty CP Xi măng Đồng Lâm	Phường Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	158.366
3	Công ty Cổ phần Dệt may Huế	122 Dương Thiệu Tước, phường Thanh Thủy	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	5.483
4	Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	8.444
5	Công ty Cổ phần Sợi Phú Mai	Lô D, KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.641
6	Công ty Cổ phần Sợi Phú Thạnh	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.002
7	Công ty TNHH Vitto Phú Lộc	Lô CN 3-10-12 KCN La Sơn, xã Hưng Lộc	Công nghiệp	Sản xuất gạch men	15.252
8	Công ty Cổ phần Sợi Phú Anh	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.283
9	Công ty Cổ phần Sợi Phú Nam	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.182
10	Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may Thiên An Thịnh	Lô C-2-4 KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	2.397
11	Công ty TNHH Laguna (Việt Nam)	Thôn Cù Dù, xã Chân Mây – Lăng Cô	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.254
12	Công ty CP Vinatex Phú Hưng	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	4.198
13	Công ty Cổ phần sợi Phú Bài 2	Lô B-5-4, KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.704
14	Bệnh viện Trung ương Huế	16 Lê Lợi, phường Thuận Hoá	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	2.375

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)
15	Công ty Cổ phần Sợi Phú Việt	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.956
16	Công ty CP Sản xuất Sợi Phú An	Lô B7 KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.796
17	Công ty TNHH Baosteel Can Making (Huế Việt Nam)	Lô B-13, KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất vỏ lon	3.686
18	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam-Chi nhánh Đông Lạnh Huế	Lô A1 đến A12, Khu A, KCN Phong Điền, phường Phong Điền	Công nghiệp	Chế biến, bảo quản thủy sản	2.141
19	Công ty Cổ phần Sợi Phú Gia	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.952
20	Công ty TNHH Bia Carlsberg Việt Nam	Lô B8, KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất bia	3.113
21	Công ty Cổ phần Espace Business Huế	KQH Đồng Đa - Hùng Vương - Bà Triệu, phường Thuận Hoá	Công trình xây dựng	Siêu thị	799
22	Chi nhánh tại thành phố Huế - Công ty Cổ phần Vincom Retail	50A Hùng Vương, phường Thuận Hoá	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	1.230
23	Công ty Cổ phần Cấp Nước Huế	103 Bùi Thị Xuân, phường Thuận Hoá	Công nghiệp	Sản xuất phân phối nước sạch	2.267
24	Công ty TNHH Thủy Sản Công nghệ Cao Việt Nam - Chi nhánh 1 tại Huế	Thôn Trung Đồng Tây, phường Phong Phú	Nông nghiệp	Nuôi trồng thủy sản	2.279
25	Công ty Cổ phần Frit Huế	Lô 1A KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất gạch men	15.672
26	Công ty Cổ phần Gạch Tuynen số 1 Huế	Km 9, phường Kim Trà	Công nghiệp	Sản xuất và kinh doanh gạch tuynel các loại	2.441
27	Công ty Cổ phần Frit Phú Xuân	Khu B, KCN Phong Điền, phường Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất men frit	5.054

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)
28	Công ty Cổ phần Công nghệ Frit Phú Sơn	Lô CN17, KCN Phú Đa, xã Phú Vang	Công nghiệp	Sản xuất men frit và men gốm sứ	5.597
29	Công ty Cổ phần Prime Phong Điền	Lô CN01 khu B, KCN Phong Điền, phường Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất men frit	2.352
30	Công ty TNHH Vitto	KCN La Sơn, xã Hưng Lộc	Công nghiệp	Sản xuất men frit	5.071
31	Công ty Cổ phần Frit Hương Giang	Lô CN07, khu B, KCN Phong Điền, phường Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất men frit	3.692
32	Công ty TNHH Chế xuất Billion Max Việt Nam	Đường ven biển Cảnh Dương, xã Chân Mây – Lăng Cô	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	2.937
33	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến khoáng sản Phenikaa Huế	Lô CN 15 khu B, KCN Phong Điền, phường Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất Cristobalite	5.279
34	Công ty TNHH Coxano Trường Sơn	KCN Tứ Hạ, Phường Hương Trà	Công nghiệp	Sản xuất gạch	3.981
35	Công ty Cổ phần Gạch Tuynen Huế	132 Dạ Lê, phường Thanh Thủy	Công nghiệp	Sản xuất gạch	2.089
36	Công ty Cổ phần Mikado - MT	Lô A6-1, Đường số 4, KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm phi kim loại	8.253
37	Công ty TNHH Một thành viên Nhựa Bao Bì Việt Phát	Đường số 4, KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa	2.202
38	Công ty Cổ phần Sợi Phú Quang	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	1.252
39	Công ty Cổ phần Năng lượng Sinh học Huế (Tên cũ là Công ty Cổ phần Dũng Nguyệt Anh - Huế)	KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, tre	1.659
40	Công ty TNHH Hanesbrands Việt Nam Huế	Lô C2-6 và C2-7 KCN Phú Bài, phường Phú Bài	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn	1.460

Stt	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)
41	Công ty TNHH Công nghệ Bảo hộ Kanglongda Việt Nam	Lô CN05, KCN Phong Điền - Viglacera, phường Phong Dinh	Công nghiệp	Sản xuất, kinh doanh găng tay sử dụng một lần, găng tay bảo hộ lao động đa chức năng	3.177
42	Cảng hàng không quốc tế Phú Bài	Khu 8, phường Phú Bài	Công trình xây dựng	Cảng hàng không	4.805
43	Công ty TNHH Hùng Vương Huế	105A Hùng Vương, phường Thuận Hóa	Công trình xây dựng	Khách sạn	501
44	Chi nhánh Công ty TNHH Aeon Mall Việt Nam tại Huế	Số 8 đường Võ Nguyên Giáp, phường An Cựu	Công trình xây dựng	Siêu thị	1.107
45	Công ty Scavi Huế	KCN Phong Điền, phường Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	1.172
46	Công ty Cổ phần Kim Long Motor Huế	Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, xã Chân Mây - Lăng Cô	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ	1.717
47	Công ty Cổ phần Khoáng sản Thành phố Huế	Mỏ titan - zircon tại phường Phong Quảng	Công nghiệp	Khai khoáng	1.065
48	Công ty Cổ phần Viên nén năng lượng Huế	CCN Thủy Phương, phường Thanh Thủy	Công nghiệp	Sản xuất viên nén năng lượng	1.166

Ghi chú:

Tổng số cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2024 trên toàn thành phố Huế là 48 cơ sở, trong đó có:

- 40 cơ sở Công nghiệp.
- 07 công trình xây dựng.
- 01 cơ sở Nông nghiệp.